

QUY CHẾ LÀM VIỆC
của Ban Chấp hành Đảng bộ bộ phận Chi cục Kiểm lâm
nhiệm kỳ 2018-2020

Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;

Căn cứ Quy định số 29-QĐ/TW ngày 25/7/2016 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng;

Căn cứ Quyết định số 66-QĐ/ĐU ngày 15/8/2018 của Đảng ủy Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, về việc thành lập Đảng bộ bộ phận Chi cục Kiểm lâm và các chi bộ trực thuộc Đảng bộ bộ phận Chi cục Kiểm lâm;

Nay ban hành Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ bộ phận Chi cục Kiểm lâm nhiệm kỳ 2018-2020 như sau:

Chương I
CHỨC NĂNG VÀ NHIỆM VỤ CỦA BAN CHẤP HÀNH

Điều 1. Chức năng

Ban Chấp hành là cơ quan lãnh đạo của Đảng bộ bộ phận giữa hai kỳ Đại hội, có chức năng lãnh đạo các chi bộ trực thuộc, đảng viên, quần chúng thực hiện các chủ trương, đường lối, chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ chính trị được giao, góp phần xây Đảng bộ bộ phận và cơ quan Chi cục Kiểm lâm trong sạch, vững mạnh.

Điều 2. Nhiệm vụ

1. Lãnh đạo các chi bộ trực thuộc, đảng viên thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy, Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh, Đảng ủy Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và nghị quyết của Đảng bộ bộ phận.

2. Xây dựng Quy chế làm việc; phân công công tác đối với các Ủy viên Ban Chấp hành; ban hành nghị quyết, quyết định, văn bản của Đảng bộ bộ phận.

3. Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác toàn khóa, hằng năm của Đảng bộ bộ phận; thảo luận, thông qua các báo cáo định kỳ của Đảng bộ bộ phận.

4. Trong công tác tổ chức cán bộ, Ban Chấp hành Đảng bộ bộ phận có ý kiến về quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác thuộc diện quản lý của Chi cục Kiểm lâm; ý kiến với cấp trên về công tác cán bộ thuộc diện cấp trên quản lý.

5. Lãnh đạo xây dựng Đảng bộ bộ phận trong sạch, vững mạnh; thẩm định nghị quyết của chi bộ về kết nạp đảng viên, về chuyển đảng chính thức cho đảng viên dự bị, về thi hành kỷ luật, khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên để đề đạt ý kiến với Đảng ủy Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; xem xét, đề nghị tặng Huy hiệu Đảng cho đảng viên có đủ tiêu chuẩn theo quy định; xem xét, đề nghị Đảng ủy Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với Đảng bộ bộ phận Chi cục Kiểm lâm và đảng viên.

6. Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định của Điều lệ Đảng và hướng dẫn của cấp ủy, UBKT cấp trên.

7. Lãnh đạo, chỉ đạo Công đoàn, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh về phương hướng, nhiệm vụ, tư tưởng và tổ chức để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

8. Chuẩn bị và triệu tập đại hội nhiệm kỳ, thảo luận và thông qua các văn kiện trình đại hội; chuẩn bị nhân sự khóa mới theo Điều lệ Đảng và chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên.

9. Cụ thể hóa các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên, Nghị quyết đại hội Đảng bộ bộ phận, chương trình, kế hoạch công tác của Đảng bộ bộ phận; chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc kiểm tra việc thực hiện ở các chi bộ.

10. Tổ chức sinh hoạt theo quy định và sinh hoạt bất thường khi cần thiết.

Chương II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA CẤP ỦY VIÊN, BÍ THƯ, PHÓ Bí THƯ ĐẢNG BỘ BỘ PHẬN

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của cấp ủy viên

1. Tham gia vào sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ bộ phận; thảo luận và biểu quyết công việc của Ban Chấp hành Đảng bộ bộ phận; đề xuất ý kiến của mình vào công việc chung của Đảng bộ bộ phận.

2. Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ công tác theo nghị quyết của Đảng bộ bộ phận; đề xuất chương trình, kế hoạch, biện pháp về lĩnh vực được Đảng bộ bộ phận phân công phụ trách.

3. Chỉ đạo, hướng dẫn các chi bộ sinh hoạt đảng; thực hiện các biện pháp xây dựng Đảng bộ bộ phận, chi bộ trong sạch, vững mạnh.

4. Thực hiện tốt và chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành Đảng bộ bộ phận về lĩnh vực được phân công; định kỳ phản ánh, báo cáo tình hình với Ban Chấp hành Đảng bộ bộ phận về công việc được phân công.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Bí thư

1. Bí thư chịu trách nhiệm cao nhất trước Đảng bộ bộ phận, chịu trách nhiệm trước Đảng ủy Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về mọi hoạt động của Đảng bộ bộ phận.

2. Tiếp thu chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy, Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh, Đảng ủy Sở Nông

nghiệp và Phát triển nông thôn, cùng với Ban Chấp hành bàn bạc, cụ thể hóa và chỉ đạo tổ chức thực hiện trong toàn Đảng bộ bộ phận.

3. Triệu tập, chủ trì các cuộc họp của Ban Chấp hành Đảng bộ bộ phận; kết luận các nội dung được đưa ra bàn bạc, thảo luận, quyết định tại hội nghị. Chỉ đạo triển khai các hoạt động trọng tâm của Đảng bộ bộ phận; duy trì chế độ sinh hoạt đúng quy định; xây dựng sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng bộ bộ phận.

4. Chỉ đạo hoặc ủy quyền cho Phó Bí thư thay mặt Bí thư phụ trách, giải quyết những công việc cần thiết, đột xuất trong phạm vi công tác của Đảng bộ bộ phận.

5. Ký các văn bản của Đảng bộ bộ phận.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Bí thư

1. Thay mặt Bí thư điều hành các hoạt động của Đảng bộ bộ phận khi Bí thư đi vắng (hoặc khi được ủy quyền).

2. Phụ trách nhiệm vụ của Đảng bộ bộ phận trên lĩnh vực được phân công.

3. Giải quyết một số công việc và ký các văn bản của Đảng bộ bộ phận khi đồng chí Bí thư ủy quyền.

Chương III NGUYÊN TẮC, CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 6. Nguyên tắc làm việc

Ban Chấp hành Đảng bộ bộ phận Chi cục Kiểm lâm hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; thực hiện chế độ tự phê bình và phê bình trong Đảng, đảm bảo giữ nghiêm kỷ luật, giữ vững sự đoàn kết nhất trí; thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của Điều lệ Đảng, quy định, hướng dẫn của cấp ủy cấp trên và Quy chế làm việc đã đề ra.

Điều 7. Chế độ làm việc

1. Ban Chấp hành họp mỗi tháng một lần, họp đột xuất khi cần thiết, do Bí thư Đảng bộ bộ phận triệu tập; các phiên họp của Ban Chấp hành được tiến hành khi có ít nhất 2/3 tổng số Ủy viên Ban Chấp hành tham dự. Nghị quyết của Ban Chấp hành chỉ có giá trị khi có hơn một nửa tổng số Ủy viên Ban Chấp hành tán thành.

2. Hội nghị Ban Chấp hành triệu tập các bí thư chi bộ trực thuộc (khi cần thiết) để nghe báo cáo kết quả hoạt động của các chi bộ; đồng thời, chỉ đạo việc thực hiện nhiệm vụ cho các chi bộ.

3. Các cuộc họp Ban Chấp hành do Bí thư hoặc Phó Bí thư chủ trì theo sự phân công của Bí thư.

Điều 8. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Ban Chấp hành thực hiện chế độ thông tin, báo cáo cho Đảng ủy Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo đúng quy định; tham dự các cuộc họp do Đảng ủy Sở triệu tập.

2. Ủy viên Ban Chấp hành thực hiện chế độ thông tin, báo cáo kịp thời tình hình và kết quả thực hiện các nhiệm vụ được phân công cho Ban Chấp hành.

3. Ban Chấp hành dự thảo các báo cáo sơ kết, tổng kết năm và hết nhiệm kỳ báo cáo cho Đảng ủy Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoặc trình ra đại hội.

Điều 9. Chế độ kiểm tra, giám sát

Căn cứ chương trình kiểm tra, giám sát của Đảng bộ bộ phận, Ban Chấp hành có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra thực hiện công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành Điều lệ Đảng, nghị quyết của Đảng bộ bộ phận và các yêu cầu, nhiệm vụ của cấp ủy cấp trên.

Điều 10. Chế độ tự phê bình và phê bình

1. Định kỳ hằng năm tiến hành tự phê bình, phê bình sự lãnh đạo, chỉ đạo chung của cấp ủy gắn với đánh giá tình hình công tác xây dựng Đảng cả năm của Đảng bộ bộ phận.

2. Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành phải nghiêm túc tham gia sinh hoạt Đảng tại chi bộ nơi công tác và chi bộ nơi cư trú theo quy định; gương mẫu về mọi mặt nơi công tác và nơi cư trú; thực hiện tốt Quy định những điều đảng viên không được làm.

Điều 11. Chế độ phát ngôn và giữ gìn bí mật

Tất cả Ủy viên Ban Chấp hành và đảng viên phải nói, viết và làm theo đúng đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; Ủy viên Ban Chấp hành phải giữ đúng quy định về bảo mật thông tin của Đảng và Nhà nước; có trách nhiệm giao nộp, cung cấp, khai thác thông tin, tài liệu đúng quy định.

Ban Chấp hành có trách nhiệm chỉ đạo và thực hiện việc bảo quản, lưu trữ, bảo mật các hồ sơ, tài liệu của Đảng theo quy định.

Chương IV MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 12. Đối với Đảng ủy Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

1. Đảng bộ bộ phận Chi cục Kiểm lâm chịu sự lãnh đạo trực tiếp và toàn diện của Đảng ủy Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; nghiêm chỉnh thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng ủy, báo cáo đầy đủ theo chế độ quy định về hoạt động của Đảng bộ bộ phận cho Đảng ủy biết để lãnh đạo, chỉ đạo.

2. Kịp thời kiến nghị, đề xuất, xin ý kiến chỉ đạo của Đảng ủy Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về những vấn đề còn khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của Đảng bộ bộ phận.

Điều 13. Đối với lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm

1. Ban Chấp hành đảm bảo và tạo điều kiện cho lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm và đồng chí Chi cục trưởng thực hiện nhiệm vụ được lãnh đạo cấp trên giao.

2. Trong sinh hoạt định kỳ của Ban Chấp hành, đồng chí Chi cục trưởng báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ và những chủ trương, nhiệm vụ thời gian đến của Chi cục Kiểm lâm.

3. Những lĩnh vực công tác cần có ý kiến của Ban Chấp hành, đồng chí Chi cục trưởng đề nghị Ban Chấp hành thảo luận và cho ý kiến.

Điều 14. Đối với các tổ chức đoàn thể

1. Đối với Công đoàn cơ sở thành viên

a) Ban Chấp hành lãnh đạo Công đoàn cơ sở thành viên thông qua nghị quyết; trên cơ sở đó, Ban Chấp hành Công đoàn triển khai tới các tổ công đoàn và đoàn viên công đoàn thực hiện.

b) Chủ tịch Công đoàn cơ sở thành viên có trách nhiệm báo cáo với Ban Chấp hành Đảng bộ bộ phận Chi cục Kiểm lâm về tình hình hoạt động của Công đoàn.

2. Đối với Chi đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh

a) Ban Chấp hành Đảng bộ bộ phận Chi cục Kiểm lâm lãnh đạo Chi đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh thông qua nghị quyết; trên cơ sở đó, Bí thư Chi đoàn triển khai cho đoàn viên thực hiện.

b) Bí thư Chi đoàn có trách nhiệm báo cáo với Ban Chấp hành Đảng bộ bộ phận Chi cục Kiểm lâm về tình hình hoạt động của Chi đoàn.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 15. Tổ chức thực hiện

1. Quy chế này đã được Ban Chấp hành Đảng bộ bộ phận Chi cục Kiểm lâm thông qua. Cấp ủy và đảng viên trong Đảng bộ bộ phận có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Quá trình thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, Ủy viên Ban Chấp hành, các chi bộ trực thuộc kịp thời đề xuất, kiến nghị với Ban Chấp hành xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Điều 16. Hiệu lực thi hành

Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ bộ phận Chi cục Kiểm lâm có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Đảng ủy Sở NNPTNT(để b/c),
- Các Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ bộ phận,
- Các chi bộ trực thuộc,
- BCH công đoàn cơ sở thành viên,
- Chi đoàn thanh niên,
- Lưu: Đảng ủy bộ phận.

**T/M ĐẢNG ỦY BỘ PHẬN
PHÓ BÍ THƯ**



Huỳnh Ngọc Bảo